

**TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 389 /TCTD – KHĐT

V/v Báo cáo và công bố thông tin thành viên  
bổ sung Hội đồng quản trị, BKS nhiệm kỳ  
2021 – 2026, Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch  
HĐQT và Tổng giám đốc

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**  
**- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty: TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP.

Trụ sở: Số 12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 02438443151 Fax: 02438443665

Người thực hiện công bố thông tin: Bà HÀN THỊ KHÁNH VINH

Địa chỉ: Số 12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 02438443151

Fax: 02438443665

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 30/6/2023 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Đại hội đã tiến hành bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị và 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 30/6/2023 đã được tiến hành để bầu Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026 và bổ nhiệm Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP.

Kết quả trúng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026, bầu Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, và bổ nhiệm Tổng giám đốc cụ thể như sau:

**A. Danh sách trúng cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026**

1. Ông Trần Đức Hùng; và
2. Ông Trần Văn Hải,

**B. Danh sách trúng cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026**

1. Bà Hoàng Diệu Linh; và
2. Bà Kiều Thị Minh Hồng.

**C. Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026 và bổ nhiệm Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP**

1. Bầu Ông Đinh Xuân Hân giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT;
2. Bầu Ông Trần Đức Hùng giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT;
3. Bổ nhiệm Bà Hàn Thị Khánh Vinh giữ chức vụ Tổng giám đốc.

Thông tin này cũng được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty tại đường dẫn: [www.vinapharm.com.vn](http://www.vinapharm.com.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CTHĐQT (thay b/c);
- Ban Kiểm soát;
- Phòng: KHĐT;
- Lưu VT

Người thực hiện công bố thông tin  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Hàn Thị Khánh Vinh**

---

**Tài liệu gửi kèm:**

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;
- Nghị quyết số 069/2023/NQ/TCTD – HĐQT ngày 30/6/2023 v/v bầu Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026 và bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;
- Bản cung cấp thông tin người nội bộ theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT – BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM – CTCP**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022;

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP ngày 30 tháng 6 năm 2023,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 (*Báo cáo kèm theo*).

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022 (*Báo cáo kèm theo*).

**Điều 3.** Thông qua Tờ trình 369/TTr – HĐQT ngày 28/6/2023 về việc dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP. Đồng thời, thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do thay đổi chức danh người đại diện theo pháp luật từ Chủ tịch Hội đồng quản trị sang Tổng Giám đốc theo quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc của Hội đồng quản trị (*Tờ trình kèm theo*).

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình 370/TTr – BKS ngày 28/6/2023 về việc dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (*Tờ trình kèm theo*).

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình 371/TTr – HĐQT ngày 28/6/2023 về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026 (*Tờ trình kèm theo*).

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình 372/TTr – HĐQT ngày 28/6/2023 về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 (*Tờ trình kèm theo*).

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình 373/TTr – HĐQT ngày 28/6/2023 về việc phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Căn cứ
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2022	27.579.662.892	
2	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước	665.867.970	
3	Lũy kế LNST được phân phối	28.245.530.862	
4	Phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:		
4.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của người quản lý công ty, trong đó	2.896.054.950	Nghị định 53/2016/NĐ-CP

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Căn cứ
			và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
4.1.1	Quỹ khen thưởng	1.712.500.965	
4.1.2	Quỹ phúc lợi	733.928.985	
4.1.3	Quỹ khen thưởng của người quản lý công ty	449.625.000	
4.2	Quỹ Đầu tư phát triển năm 2022 (= [1]*30%)	8.273.898.868	Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020
4.3	Chia cổ tức	0	
5	Lợi nhuận để lại chuyển năm sau	17.075.577.044	

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình 374/TTr – HĐQT ngày 28/6/2023 về việc báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và thông qua kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023, cụ thể:

1. Quỹ thù lao thực hiện của HĐQT, BKS năm 2022: 408.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm linh tám triệu đồng). Chi tiết thù lao cho từng chức danh như sau:

STT	Tên thành viên	Chức danh	Số tiền (VNĐ)
<b>I.</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		
1	Lê Văn Sơn	Chủ tịch HĐQT	240.000.000
2	Phạm Thị Xuân Hương	Thành viên HĐQT	96.000.000
<b>II.</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		
1	Trần Văn Hải	Thành viên BKS	36.000.000
2	Ngô Thị Bích Thảo	Thành viên BKS	36.000.000

2. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:

2.1. Từ thời điểm 01/01/2023 đến thời điểm 30/6/2023

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 15.000.000 đồng/tháng.
- Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị: 8.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.

2.2. Từ thời điểm 01/7/2023 đến thời điểm 31/12/2023

- Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Trưởng Ban kiểm soát theo các quy định của pháp luật.

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình 375/TTr – BKS ngày 28/6/2023 về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023

1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2023 bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

- Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

2. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm; soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2023 theo quy định hiện hành.

Trong trường hợp đàm phán với các công ty kiểm toán trên không thành công, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán trong danh mục các đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính, UBCKNN chấp thuận để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty theo quy định.

**Điều 10.** Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026:

1. Danh sách bổ sung thành viên HĐQT:

- Ông Trần Đức Hùng; và
- Ông Trần Văn Hải.

2. Danh sách bổ sung thành viên BKS:

- Bà Hoàng Diệu Linh; và
- Bà Kiều Thị Minh Hồng.

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, thành viên BKS được bầu bổ sung: Là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021 – 2026.

**Điều 11. Điều khoản thi hành.**

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP thông qua với 227.650.184 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 11;
- SCIC (để b/c);
- UBCKNN;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

  
Lê Văn Sơn

**TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM – CTCP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 069 /2023/NQ/TCTD - HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**V/v bầu Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026  
và bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM – CTCP**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022;

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP;

- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 30/6/2023,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất bầu Ông ĐINH XUÂN HẮN, sinh ngày 05/11/1969

Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 027069000318 Ngày cấp: 13/12/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính về Trật Tự Xã Hội,

Giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026.

**Điều 2.** Thống nhất bầu Ông TRẦN ĐỨC HÙNG, sinh ngày 17/03/1976

Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số 036076018230 Ngày cấp: 22/11 /2021 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính về Trật Tự Xã Hội

Giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026

**Điều 3.** Thống nhất bổ nhiệm Bà HÀN THỊ KHÁNH VINH, sinh ngày 04/11/1975

Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 033175002358 Ngày cấp: 24/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính về Trật Tự Xã Hội

Giữ chức vụ Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Thời hạn giữ chức vụ: 05 năm.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Nghị quyết trước đây về việc bầu Chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP.

Các thành viên Hội đồng quản trị, các Ông/Bà có tên tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 nói trên và các đơn vị/các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, Thư ký TCT.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023*

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: ĐINH XUÂN HÂN
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh:
- 4/ Nơi sinh:
- 5/ Số CCCD:
- Ngày cấp:            Nơi cấp:
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú:
- 9/ Số điện thoại:
- 10/ Địa chỉ email: han.dinhxuan@vinapharm.com.vn
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
  - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Danapha;
  - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Hóa Dược phẩm Mekophar
- 14/ Số CP nắm giữ/đại diện: 829.500.000 cổ phần tương ứng 35% vốn điều lệ, trong đó:
  - + Đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của SCIC tại Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP: 829.500.000 cổ phần tương ứng 35% vốn điều lệ.
  - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai\*

---

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.



Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DVN	Đình Xuân Hán		Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT						0	0			Chủ tịch HĐQT	
1.01		Đình Gia Huyền			Bố						0	0				
1.02		Dương Thị Tần			Mẹ						0	0				
1.03		Bùi Thị Ngọc Vinh			Mẹ vợ						0	0				
1.04		Phạm Thị Ánh Tuyết			Vợ						0	0				
1.05		Đình Phạm Thiên Hà			Con						0	0				
1.06		Đình Phạm Sĩ Ngọc			Con						0	0				
1.07		Đình Thị Tần			Chị gái						0	0				

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.08		Đinh Thị Huyền			Em gái						0	0				
1.09		Nguyễn Mạnh Diễn			Anh rể						0	0				
1.10		Đinh Thị Dành			Em gái						0	0				
1.11		Đinh Xuân Quỳnh			Em trai						0	0				
1.12		Nguyễn Thị Phúc			Em dâu						0	0				
1.13		Đinh Thành Trung			Em trai						0	0				
1.14		Nguyễn Thị Trang			Em dâu						0	0				
1.15		Công ty Cổ phần Dược Đanapha				ĐKKD	0400102091	Đăng ký thay đổi lần thứ 13 05/02/2021	Sở KHĐT TP. Đà Nẵng	253 Dũng Sĩ Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	0	0				Ông Đinh Xuân Hân là Thành viên

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
																HĐQT Công ty Cổ phần Dược Danapha
1.16		Công ty cổ phần Hóa Dược phẩm Mekophar				ĐKKD	0302533156		Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh	297/5 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				Ông Đinh Xuân Hân là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Mekophar

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**



---

**Đinh Xuân Hân**

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023

## BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

1/ Họ và tên: Trần Đức Hùng

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 17/03/1976

4/ Nơi sinh: Nam Định

5/ Số CMND/CCCD:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú:

9/ Số điện thoại: 0912000629

10/ Địa chỉ email: tranduchung0376@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Phó Chủ tịch HĐQT

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Phó Trưởng ban Đầu tư 2 Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.
- Thành viên HĐQT Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh.

14/ Số CP nắm giữ/đại diện: 0 cổ phần, trong đó:

+ Đại diện: 0 cổ phần tương ứng 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\*

---

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DVN	Trần Đức Hùng	00001469	Phó CT HĐQT		CCCD					0	0	30/6/2023		Tham gia HĐQT	
1.01		Nguyễn Thị Khánh Quyên	0001640068		Vợ	CCCD					0	0	30/6/2023			
1.02		Trần Quỳnh Trang	021C391183		Con	CCCD					0	0	30/6/2023			
1.03		Trần Khánh Phương			Con						0	0	30/6/2023			Chưa đủ tuổi
1.04		Trần Văn Chương			Bố đẻ	CCCD					0	0	30/6/2023			
1.05		Nguyễn My Lê			Mẹ đẻ	CCCD					0	0	30/6/2023			
1.06		Nguyễn Tiến Vinh			Bố vợ	CCCD					0	0	30/6/2023			
1.07		Lê Thị Bích Liên			Mẹ vợ	CCCD					0	0	30/6/2023			

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.08		Trần Thế Hải	021C555668		Em ruột	CCCD					0	0	30/6/2023			
1.09		Nguyễn Lê Trà My	021C044417		Em vợ	CCCD					0	0	30/6/2023			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**



**Trần Đức Hùng**





Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DVN	Hàn Thị Khánh Vinh		TVHĐQT Tổng giám đốc	TVHĐQT Tổng giám đốc						0	0			Được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc	
1.01		Hàn Ngọc Quyết			Bố						0	0				
1.02		Lưu Thị Thuận			Mẹ											
1.03		Nguyễn Quốc Hùng			Bố chồng											Đã mất
1.04		Đình Thị Nhi			Mẹ chồng											Đã mất
1.05		Nguyễn Văn Hào			Chồng						0	0				
1.06		Nguyễn Hoàng Hải			Con						0	0				
1.07		Nguyễn Hoàng Phương Linh			Con						0	0				Còn nhỏ chưa có CMND
1.08		Hàn Thị Vân Anh			Chị gái						0	0				

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.09		Vũ Tiến Quang			Anh rể						0	0				
1.10		Hàn Thị Ngọc Mỹ			Chị gái						0	0				
1.11		Phạm Việt Anh			Anh rể						0	0				
1.12		Hàn Hồng Nhung			Em gái						0	0				
1.13		Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1				ĐKKD	0100108536		Sở KHĐT TP. Hà Nội	Số 87, phố Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0				Bà Hàn Thị Khánh Vinh là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1
1.14		Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm				ĐKKD	1400384433		Sở KHĐT Đồng Tháp	Số 4, đường 30/4, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	0	0				Bà Hàn Thị Khánh Vinh là TV HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm
1.15		Công ty cổ phần Sanofi Việt Nam				ĐKKD	0312233458		Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh	Lô 1-8-2, Đường D8, Khu Công nghệ cao, Phường Long Thạnh						Bà Hàn Thị Khánh Vinh là TV HĐQT

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
										Mỹ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam						Sanofi Việt Nam
1.16		Công ty cổ phần Dược phẩm Sanofi – Synthelabo Việt Nam				ĐKKD	0300815204		Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh	Số 10, đường Hàm Nghi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam						Bà Hàn Thị Khánh Vinh là TVHĐQT Sanofi – Synthelabo Việt Nam
1.17		Công ty cổ phần Dược phẩm OPC				ĐKKD	0302560110		Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh	1017 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam						Bà Hàn Thị Khánh Vinh là TVHĐQT Công ty CPDP OPC

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**



**Hàn Thị Khánh Vinh**

Hà Nội, ngày .30 tháng 6 năm 2023

## BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

1/ Họ và tên: TRẦN VĂN HẢI

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 17/09/1978

4/ Nơi sinh: Bắc Giang

5/ Số CCCD: 024078001488

Ngày cấp: 25/04/2021 Ngày cấp: 25/04/2021 Nơi cấp: Cục CS quản lý HC về TTXH

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: TDP Phú Thứ, P. Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

9/ Số điện thoại: 0916 125 656

10/ Địa chỉ email: haitv9599@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên HĐQT.

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Capella Group.
- Công ty TNHH Xây dựng Thăng Long
- Công ty CP dịch vụ tổng hợp Bình Minh
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh

14/ Số CP nắm giữ/đại diện: 0 cổ phần, trong đó:

+ Đại diện: 0 cổ phần tương ứng 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\*

---

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DVN	Trần Văn Hải		Thành viên HĐQT							0	0	30/6/2023			
1.01		Trần Văn Viêm			Bố đẻ						0	0				
1.02		Nguyễn Thị Xuân			Mẹ đẻ						0	0				
1.03		Võ Đình Tuấn			Bố Vợ						0	0				
1.04		Phạm Thị Đức			Mẹ Vợ						0	0				
1.05		Võ Thị Thanh Trà			Vợ						0	0				
1.06		Trần Khánh Linh			Con						0	0				
1.07		Trần Ngọc Bảo Long			Con						0	0				

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.08		Trần Thị Kim Hương			Chị gái						0	0				
1.09		Tạ Đức Hạnh			Anh rể						0	0				
1.10		Trần Văn Sơn			Anh trai						0	0				
1.11		Trịnh Hoàng Yến			Chị dâu						0	0				
1.12		Trần Thị Thanh Thủy			Chị gái						0	0				
1.13		Phạm Quang Thăng			Anh rể						0	0				
1.14		Trần Văn Hà			Anh trai						0	0				
1.15		Vũ Thị Yến			Chị dâu						0	0				
1.16		Trần Thị Thanh			Em gái						0	0				



Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.17		Công ty Cổ phần Capella Group				ĐKKD	0106914596		Sở KHĐT TP. Hà Nội	Số 34B phố Hàn Thuyên, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội	311.400	0,13%				Ông Trần Văn Hải hiện là PTGD Công ty CP Capella Group

*Handwritten signature*

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Trần Văn Hải', is written over a horizontal line. The signature is stylized and cursive.

**Trần Văn Hải**

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023

## BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

1/ Họ và tên: Hoàng Diệu Linh

2/ Giới tính: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh: 05/10/1992

4/ Nơi sinh: Hà Nội

5/ Số CMND/CCCD:

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú:

9/ Số điện thoại: 098 169 8886

10/ Địa chỉ email: hoangdieulinh@scic.vn

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban kiểm soát

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

14/ Số CP nắm giữ/đại diện: 0 cổ phần, trong đó:

+ Đại diện: 0 cổ phần tương ứng 0 % vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\*

---

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DVN	Hoàng Diệu Linh	009C093441 003C235686	Thành viên BKS							0	0	30/6/2023		Tham gia BKS	
1.01		Hoàng Nguyễn Học	005C331890		Bố đẻ						0	0	30/6/2023			
1.02		Nguyễn Thị Bạch Hương	005C0437131		Mẹ đẻ						0	0	30/6/2023			
1.03		Trần Văn Đức			Bố chồng						0	0	30/6/2023			
1.04		Nguyễn Thị Phương Anh			Mẹ chồng						0	0	30/6/2023			
1.05		Trần Xuân Dũng			Chồng						0	0	30/6/2023			
1.06		Trần Đình Khoa			Con						0	0	30/6/2023			Chưa đủ tuổi
1.07		Hoàng Bạch Liên	021C369028		Em gái						0	0	30/6/2023			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**



**Hoàng Diệu Linh**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023

....., day 30 month 6 year 2023

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: KIỀU THỊ MINH HỒNG

2/ Giới tính/Sex: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 15/09/1979

4/ Nơi sinh/Place of birth: Hà Nội

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):  
001179032534

Ngày cấp/Date of issue: 22/04/2021  
sát QLHC về TTXH

Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: P1406 – CT1 – Ngõ 62 Trần  
Bình, Q Cầu Giấy, Hà Nội

9/ Số điện/Telephone number: 0915452694

10/ Địa chỉ email/Email: kmhong79@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject  
to information disclosure rules: Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current  
position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Ban kiểm  
soát

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other  
companies:

14/ Số CP nắm giữ: 0 (không) CP chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ Number of  
owning shares ..... , accounting for ....% of charter capital, of  
which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở  
hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\* /*List of affiliated persons of declarant:*

---

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26<sup>th</sup> Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reason (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Kiều Thị Minh Hồng	105C452694								0	0	30/06/2023			
1.01		Nguyễn Tiến Linh	105C221468		Chồng						0	0	30/06/2023			
1.02		Kiều Minh Tuấn			Bố đẻ						0	0	30/06/2023			Đã mất



1.03		Phạm Thị Thục			Mẹ đẻ						0	0	30/06/2023			
1.04		Nguyễn Mạnh Hào			Bố chồng						0	0	30/06/2023			Đã mất
1.05		Nguyễn Thị Vy			Mẹ chồng						0	0	30/06/2023			Đã mất
1.06		Nguyễn Minh Thư			Con đẻ						0	0	30/06/2023			
1.07		Nguyễn Minh Khuê			Con đẻ						0	0	30/06/2023			
1.08		Kiều Minh Toàn			Em ruột						0	0	30/06/2023			
1.09		Đỗ Thị Ngọc Anh			Em dâu						0	0	30/06/2023			
1.10		Kiều Minh Thắng			Em ruột						0	0	30/06/2023			
1.11		Phạm Hòa Bình			Em dâu						0	0	30/06/2023			
1.12		CTCP Dược phẩm OPC		Trưởng BKS	Tổ chức có liên quan	GCNĐK DN	0302560110	21/06/2023	Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh	1017 Hồng Bàng, P12, Q6, HCM	0	0	30/06/2023			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /  
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)  
(Signature, full name)*



Kiều Thị Minh Hồng